*Ngày soạn:3/9/2024*

*Tiết theo PPCT: 01,02*

**Chủ đề 1:**

**HÌNH TƯỢNG CON NGƯỜI TRONG MĨ THUẬT (4 TIẾT)**

**BÀI 1: HÌNH TƯỢNG CON NGƯỜI TRONG SÁNG TẠO MĨ THUẬT**

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Biết cách thể hiện tạo hình con người theo nhiều hình thức khác nhau, phù hợp với tương quan tỉ lệ cơ thể người.

- Có khả năng ghi chép được dáng ngưởi trạng thái tĩnh - động mức độ đơn giản.

**2. Phẩm chất**

- Cảm nhận được vẻ đẹp và biết chia sẻ cách khai thác hình tượng con người trong sáng tạo SPMT.

- Biết được sự đa dạng trong sáng tạo nghệ thuật, từ đó thêm yêu thích môn học và có nhiều hơn cách tiếp cận, lựa chọn thể hiện hình tượng con người trong thực hành, sáng tạo SPMT.

- Nghiêm túc trong việc đánh giá sản phẩm mĩ thuật của bản thân và nhóm bạn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Một số hình ảnh, clip giới thiệu cách thể hiện dáng người để trình chiếu trên Powerpoint cho HS quan sát.

- Một số hình ảnh TPMT thể hiện hình tượng con người để làm minh họa, phân tích cách thể hiện cho HS quan sát trực tiếp.

- Một số SPMT thể hiện hình tượng con người với các chất liệu khác nhau.

**2. Học sinh**

- Sưu tầm các hình ảnh về các dáng người trong các hoạt động khác nhau.

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy vẽ A4.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5 phút)**

**a) Mục tiêu**

Huy động được những kiến thức thực tế để phục vụ cho học tập và giới thiệu nội dung tìm hiểu trong bài học.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Giáo viên yêu cầu HS thực hiện ở lớp nhiệm vụ sau:

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Trưng bày và giới thiệu một số hình ảnh dáng người trong các hoạt động khác nhau.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp theo phân công. GV theo dõi, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *Hình ảnh các dáng người ở các hoạt động khác nhau.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV chọn 1- 2 nhóm giới thiệu qua về các hình ảnh mà nhóm đã tầm được.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**GV kết luận:**

*Từ những hoạt động thường ngày của của cuộc sống, hình tượng con người được tái hiện qua sáng tạo ở các tác phẩm mĩ thuật vớí lối tạo hình riêng của mỗi nghệ sĩ. Bằng các chất liệu và phong cách tạo hình khác nhau, mỗi tác giả có thể tạo ra những cảm xúc thẩm mĩ khác biệt ở từng tác phẩm. Bài học hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu hình tượng con người trong một số tác phẩm mĩ thuật, từ đó giúp các em có khả năng ghi chép các dáng ngưởi ở trạng thái tĩnh- động mức độ đơn giản.*

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (20 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS biết đến một số tạo hình nhân vật được thể hiện trong TPMT.

- Thông qua phân tích một số TPMT (hội họa, điêu khắc), HS biết được một số cách tạo hình nhân vật.

- HS biết cách thể hiện dáng người bằng hình thức vẽ kí họa.

**b) Tổ chức thực hiện**

**2.1. Nhiệm vụ 1: Quan sát (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chia lớp thành 6 nhóm, yêu cầu HS thực hiện các nhiệm vụ theo các nội dung:

- Nhóm 1, 2, 3: Tìm hiểu hình tượng con người trong các tác phẩm hội họa.

- Nhóm 4, 5, 6: Tìm hiểu hình tượng con người trong các tác phẩm điêu khắc.

|  |
| --- |
| **Nội dung:** Quan sát hình ảnh minh hoạ SGK Mĩ thuật 8, trang 5, 6 trả lời câu hỏi:  ***- Tìm hiểu tạo hình con người trong tác phẩm hội họa***  Tìm hiểu hình tượng con người trong tác phẩm hội họa  *+ Tạo hình con người trong các tác phẩm hội họa dưới đây có những đặc điểm gì?*  *+ Em thích cách thể hiện hình tượng con người trong tác phẩm hội họa nào dưới đây?Vì sao?*  ***- Tìm hiểu tạo hình con người trong tác phẩm điêu khắc***  Tạo hình con người trong tác phẩm điêu khắc có những đặc điểm nào?  *+ Tạo hình con người trong các tác phẩm điêu khắc có những đặc điểm gì?*  *+ Em thích cách thể hiện hình tượng con người nào trong các tác phẩm điêu khắc đã biết?Vì sao?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, thảo luận, trả lời câu hỏi theo nhóm được phân chia. GV theo dõi, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  ***- Tạo hình con người trong tác phẩm hội họa***  *+ Tạo hình con người trong các tác phẩm hội họa trên đây có những đặc điểm: cơ bản là tạo hình khá giống với con người thật nhưng hơi hơi giống với hoạt hình.*  *+ Em thích cách thể hiện con người trong tác phẩm mĩ thuật 2 vì nó không bị rối, dễ nhìn.*  ***- Tạo hình con người trong tác phẩm điêu khắc***  *+ Tạo hình con người trong tác phẩm điêu khắc có những đặc điểm: mang tính trừu tượng.*  *+ Em thích cách thể hiện hình tượng trong tác phẩm điêu khắc 2 vì sự trừu tượng và nội dung của nó, thể hiện sự yêu thương, gắn kết bền chặt của con người.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV chọn 1- 2 nhóm trình bày phần tìm hiểu, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

Căn cứ ý kiến phát biểu của HS, GV đưa ra một số ý để chốt kiến thức:

*- Có nhiều cách xây dựng hình tượng con người trong sáng tạo mĩ thuật.*

*- Mỗi cách tạo hình nhân vật có đặc điểm và thể hiện những phong cách sáng tạo riêng của mỗi nghệ sĩ.*

**2.2. Nhiệm vụ 2: Cách thể hiện (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo các nội dung:

|  |
| --- |
| **Nội dung:** Quan sát một hình ảnh (tr 6, 7, SGK MT8), thảo luận, tìm hiểu các bước thực hiện kí họa dáng người.  Kí họa dáng người bằng chất liệu chì  *- Trình bày các bước thực hiện kí họa dáng người?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ: tìm hiểu các bước thực hiện kí họa dáng người.

- GV quan sát, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:** Các bước thực hiện kí họa dáng người.  Gợi ý các bước kí họa dáng người  *Bước1: Phác các nét chính của mẫu vẽ .*  *Bước 2: Dùng nét thể hiện hình dáng của mẫu vẽ.*  *Bước 3: Thể hiện đặc điểm của mẫu vẽ.*  *Bước 4: Hoàn thiện bản kí họa.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV tổ chức báo cáo, thảo luận:

- Cho 2 - 3 HS  trình bày các bước thể hiện kí họa dáng người, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.

- GV cho HS thảo luận, chia sẻ về cách thực hành thể hiện với các chất liệu, cách thức khác nhau.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**GV kết luận:**

*Các em có thể thực hiện kí họa dáng người bằng nhiều cách thức, chất liệu khác nhau. Có thể thực hiện kí họa bằng màu nước,bút chì,bút sắt...*

*- Dùng nét thể hiện các hướng chính, những đường nét xung quanh của mẫu vẽ.*

*- Từ những nét khái quát, quan sát để thể hiện hình dáng của mẫu vẽ.*

*- Lựa chọn và thể hiện một số đặc điểm riêng của mẫu vẽ.*

*- Thể hiện mốt số sắc độ và hoàn thiện mẫu vẽ.*

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (55 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS lựa chọn và sử dụng được công cụ, vật liệu phù hợp để thực hành, sáng tạo.

- HS thực hiện được kí họa dáng người các bạn xung quanh ở mức độ đơn giản.

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của bạn, nhóm. Trình bày những cảm nhận trước nhóm, lớp.

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao cho HS nhiệm vụ tại lớp.

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Em hãy vẽ một số dáng người của các bạn xung quanh em.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *Các sản phẩm mĩ thuật của HS vẽ kí họa một số dáng người của các bạn xung quanh.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của học sinh tại chỗ.

- GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm.

- GV hướng dẫn học sinh khác cùng trao đổi và thực hiện những nội dung sau:

*+ Trao đổi với bạn cách ghi chép dáng người trong bài vẽ của mình.*

*+ Dáng người trong bài vẽ có thể hiện được đặc điểm của nhân vật không? Vì sao?*

*+ Em sử dụng ghi chép dáng người để sáng tạo sản phẩm mĩ thuật như thế nào?*

- GV cho 5 - 6 HS chia sẻ về sản phẩm.

- GV hướng dẫn HS tự đánh giá sản phẩm của mình qua phiếu đánh giá.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm** | **Tự ĐG** |
| Lựa chọn được vật liệu để kí họa được dáng người | 2 |  |
| Sản phẩm kí họa có tỉ lệ cân đối, rõ đặc điểm về hình dáng nhân vật. | 5 |  |
| Sản phẩm có tính sáng tạo | 3 |  |
| **Tổng** | 10 |  |

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV nhận xét, đánh giá sản phẩm và phần chia sẻ của HS.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (10 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Giúp học sinh củng cố, gắn kết kiến thức, kĩ năng đã học với hoạt động vận dụng: Sử dụng bài vẽ dáng người để vẽ một bức tranh bằng chất liệu sẵn có.

- Hình thành khả năng tự học, kết nối tri thức với cuộc sống liên quan đến môn học.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS.

|  |
| --- |
| **Nội dung**:  *Em hãy sử dụng ghi chép dáng người để vẽ một bức tranh bằng chất liệu sẵn có.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện thảo luận, tìm ý tưởng thể hiện tại lớp.

- Thực hiện và hoàn thành sản phẩm học tập ở nhà.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *Tranh vẽ bằng chất liệu sẵn có trong đó có sử dụng dáng người đã ghi chép được.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV tổ chức cho HS trình bày ý tưởng thể hiện tại lớp.

- GV cho 1 - 2 HS trình bày ý tưởng thể hiện sản phẩm, các học sinh khác bổ sung.

- HS thực hiện SPMT cá nhân ở nhà. HS có thể chụp ảnh các bước cơ bản khi thực hiện và hình ảnh SPMT gửi cho GV qua nhóm zalo (hoặc công cụ Padlet) để báo cáo kết quả thực hiện.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV căn cứ vào ý tưởng thể hiện của HS để bổ sung, động viên, khuyến khích HS

- Chuẩn bị bài sau: Một số dạng bố cục trong tranh sinh hoạt.

*Ngày soạn:18/9/2024*

*Tiết theo PPCT: 03,04*

**Chủ đề 1:**

**HÌNH TƯỢNG CON NGƯỜI TRONG MĨ THUẬT (4 TIẾT)**

**BÀI 2: MỘT SỐ DẠNG BỐ CỤC TRONG TRANH SINH HOẠT**

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Thể hiện được hình tượng con người trong tranh sinh hoạt có mảng chính, mảng phụ.

- Vẽ được tranh sinh hoạt theo một số dạng bố cục thường gặp.

**2. Phẩm chất**

- Biết được vẻ đẹp hình tượng nhân vật trong một số tác phẩm mĩ thuật.

- Cảm nhận được vẻ đẹp của hình tượng con người trong TPMT.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Một số hình ảnh, clip liên giới thiệu TPMT thể hiện hình tượng con người của họa sĩ để trình chiếu trên Powerpoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh tác phẩm mĩ thuật của một số họa sĩ để minh họa, phân tích một số dạng bố cục thường gặp.

- Một số video clip giới thiệu các bước thực hiện SPMT 2D theo các hình thức khác nhau như in, vẽ,…

**2. Học sinh**.

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy A4,…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5 phút)**

**a) Mục tiêu**

Thông qua kiểm tra bài tập (đã giao tiết học trước) từ kiểm tra học sinh để đặt vấn đề giới thiệu nội dung tìm hiểu trong bài học mới.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Giáo viên (GV) yêu cầu HS thực hiện ở lớp những nhiệm vụ sau:

|  |
| --- |
| **Nội dung:** HS trưng bày các SPMT tranh vẽ bằng chất liệu sẵn có trong đó có sử dụng dáng người đã ghi chépđược (đã giao ở bài trước). Trả lời các câu hỏi:  *- Trong SPMT em đã thể hiện hoạt động gì?*  *- Em đã thể hiện SPMT bằng chất liệu gì?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, trình bày theo thực tế SPMT của bản thân. GV theo dõi, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *SPMT tranh vẽ của HS trong đó có sử dụng dáng người đã ghi chép được.*  *HS trả lời theo thực tế.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho HS trưng bày giới thiệu SPMT và trả lời các câu hỏi theo thực tế.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV kết luận:

*Trong mĩ thuật, hình tượng con người được tái hiện qua sáng tạo ở các tác phẩm với lối tạo hình riêng của mỗi nghệ sĩ. Thông qua sắp xếp bố cục tranh giúp làm nổi bật, thể hiện rõ ý tưởng sáng tạo của tác giả. Bài học hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu một số dạng bố cục trong tranh sinh hoạt.*

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (20 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS biết đến một số tác phẩm mĩ thuật của họa sĩ trong nước thời kì hiện đại thể loại tranh sinh hoạt.

- Thông qua phân tích một số TPMT, HS biết được vẻ đẹp của tạo hình nhân vật.

- HS biết vẽ một số dạng bố cục trong tranh sinh hoạt.

**b) Tổ chức thực hiện**

**2.1. Nhiệm vụ 1: Quan sát (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chia lớp thành các nhóm 5 - 6 HS, yêu cầu HS thực hiện các nhiệm vụ theo các nội dung:

|  |
| --- |
| **Nội dung:** Quan sát hình ảnh minh hoạ SGK Mĩ thuật 8, trang 9, trả lời câu hỏi:  Tìm hiểu hình tượng con người trong tranh sinh hoạt  *- Hình tượng con người trong tranh trên đây được thể hiện như thế nào?*  *- Mô tả đặc điểm dáng người trong mỗi bức tranh.*  *- Em sẽ khai thác hình tượng con người để vẽ tranh sinh hoạt bằng hình thức nào?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, thảo luận, trả lời câu hỏi theo nhóm được phân chia. GV theo dõi, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *- Hình tượng con người trong được thể hiện: nghiêm trang*  *- Mô tả đặc điểm dáng người trong mỗi bức tranh:*  *+ Hình 1: Đi chợ Tết*  *+ Hình 2: Hình ảnh đi bán rong*  *- Em sẽ khai thác hình tượng con người để vẽ tranh sinh hoạt bằng hình thức: chụp ảnh hoặc là vẽ.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho 1- 2 nhóm trình bày phần tìm hiểu, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

Căn cứ ý kiến phát biểu của HS, GV đưa ra một số ý để chốt kiến thức:

*Hình tượng con người trong các tác phẩm mĩ thuật được thể hiện sinh động bằng nhiều hình thức và cách thức khác nhau. Các tác giả đã biết khai thác hình ảnh con người trong cuộc sống để tạo ra những tác phẩm mĩ thuật có giá trị nghệ thuật.*

**2.2. Nhiệm vụ 2: Cách thể hiện (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo các nội dung.

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  1.Quan sát một hình ảnh (tr 10, 11 SGK MT8), thảo luận, tìm hiểu một số dạng bố cục trong tranh sinh hoạt.  *- Trong những cách tạo hình con người ở tranh sinh hoạt, em thích các dạng bố cục nào? Vì sao?*  *- Em sẽ sử dụng dạng bố cục nào trong thực hành sáng tạo về tranh sinh hoạt của mình?*  2. Quan sát một hình ảnh (tr 11, SGK MT8), thảo luận, tìm hiểu các bước thể hiện một SPMT từ màu bột về thể loại tranh sinh hoạt.  Gợi ý các bước thể hiện một sản phẩm mĩ thuật từ màu bột về thể loại tranh sinh hoạt  *- Theo em, trong các bước vẽ tranh sinh hoạt, bước nào quan trọng nhất? Vì sao?*  *- Tạo hình nhân vật đóng vai trò như thế nào trong tranh sinh hoạt?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ: tìm hiểu một số dạng bố cục trong tranh sinh hoạt. GV quan sát, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:** Tìm hiểu một số dạng bố cục trong tranh sinh hoạt.  *- Trong những cách tạo hình con người ở tranh sinh hoạt , em thích dạng bố cục 1 vì nó thể hiện toàn cảnh bức tranh sinh hoạt*  *- Em sẽ sử dụng dạng bố cục 2 trong thực hành sáng tạo về tranh sinh hoạt của mình vì sẽ tập trung chủ yếu vào nhân vật chính.*  **Bố cục theo nguyên lí cân bằng**  Bố cục theo nguyên lí cân bằng  **Bố cục theo nguyên lí tạo hình nhịp điệu**  Bố cục theo nguyên lí tạo hình nhịp điệu  **Bố cục theo một số dạng hình học như: hình tròn, tam giác, chữ nhật, e-lip**  Bố cục theo một số dạng hình học như: hình tròn, tam giác, chữ nhật, e-lip  Bố cục theo một số dạng hình học như: hình tròn, tam giác, chữ nhật, e-lip  Các bước thể hiện một SPMT từ màu bột về thể loại tranh sinh hoạt.   * *Bước 1: Xây dựng bố cục khái quát.* * *Bước 2: Vẽ nét thể hiện nhân vật.* * *Bước 3: Vẽ màu thể hiện nhân vật.* * *Bước 4: Vẽ chi tiết và hoàn thiện bức tranh.*   *- Trong các bước vẽ tranh sinh hoạt, bước quan trọng nhất là bước vẽ nét thể hiện nhân vật là quan trọng nhất vì đây là bước định hình cho bức tranh nên cần vẽ chuẩn nhất.*  *- Tạo hình nhân vật đóng vai trò định hình ban đầu cho bức tranh.*  - Dạy lồng ghép môn GDQP-AN: Cho HS xem một số tranh ảnh về bộ đội của Việt nam và qua đó giáo dục lòng tự hào dân tộc, tinh thần đấu tranh giữ gìn và bảo vệ tổ quốc,... |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV tổ chức báo cáo, thảo luận:

- Cho 2 - 3 HS trình bày tìm hiểu một số dạng bố cục trong tranh sinh hoạt.

- HS trình bày các bước thể hiện một SPMT từ màu bột về thể loại tranh sinh hoạt.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV cho HS xem video clip về cách thể hiện những dạng bố cục thường gặp và phân tích, lưu ý để HS có cơ sở trong việc xây dựng bố cục thể hiện ý tưởng của bản thân.

- GV kết luận:

*- Hình tượng con người trong tranh sinh hoạt có những đặc điểm thường gặp như : + Giữ vị trí trung tâm của tranh.*

*+ Được sắp xếp theo mảng, nhóm chính và bối cảnh xung quanh là phụ giúp làm nổi bật, thể hiện rõ ý tưởng sáng tạo.*

*+ Thể hiện những hoạt động trong cuộc sống thường ngày.*

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (55 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS lựa chọn và sử dụng được công cụ, vật liệu phù hợp để thực hành, sáng tạo.

- HS thực hiện được một bức tranh sinh hoạt thể hiện hình tượng con người theo cách yêu thích.

- Biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của ban, nhóm.

- Trình bày những cảm nhận trước nhóm, lớp.

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS.

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *- Em hãy xây dựng hình tượng con người trong tranh sinh hoạt và sắp xếp theo một dạng bố cục em yêu thích.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *Tranh sinh hoạt có hình tượng con người được sắp xếp theo một dạng bố cục yêu thích của HS.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của học sinh tại chỗ.

- GV yêu cầu HS quan sát 02 bức tranh ở SGK trang 12 và hướng dẫn học sinh cùng trao đổi và trả lời các câu hỏi:

*+ Hình tượng con người trong tranh của bạn được xây dựng có những đặc điểm gì?*

*+ Các hoạt động của nhân vật có phù hợp với bối cảnh trong tranh không? Vì sao?*

- GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm.

- GV hướng dẫn HS tự đánh giá sản phẩm của mình qua phiếu đánh giá.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm** | **Tự ĐG** |
| Lựa chọn và phối hợp được vật liệu để tạo được hình dáng sáng tạo, phù hợp với sản phẩm | 2 |  |
| Sản phẩm có bố cục cân đối, rõ nội dung, hình ảnh sinh động, đường nét phong phú, màu sắc hài hòa. | 5 |  |
| Sản phẩm có tính sáng tạo | 3 |  |
| **Tổng** | 10 |  |

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV nhận xét, đánh giá sản phẩm và phần chia sẻ của HS.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (10 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Giúp học sinh củng cố, gắn kết kiến thức, kĩ năng đã học với hoạt động thường thức mĩ thuật.

- Hình thành khả năng tự học liên quan đến môn học.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS như mục **Nội dung**.

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Hãy sưu tầm tư liệu về thể loại tranh sinh hoạt, lựa chọn một tác phẩm mình yêu thích và viết một đoạn văn giới thiệu về vẻ đẹp của tác phẩm đó?.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:** Tư liệu được sưu tầm và đoạn văn giới thiệu về vẻ đẹp TPMT thể loại tranh sinh hoạt.  **C:\Users\Administrator\Desktop\screenshot_124_25.png**  *Ở quê em có một hội lớn lắm. Đó là lễ hội chọi trâu ở Đồ Sơn - Hải Phòng, nổi tiếng trên khắp các vùng miền cả nước. Nhân dân ta có câu:”Dù ai buôn đâu bán đâu, mồng chín tháng tám thì về chọi trâu”. Vào ngày hội du khách các nơi đổ về xem hội rất đông. Trước khi bắt đầu chọi trâu có một màn múa cờ truyền thống rất đặc sắc. Sau đó các cụ già làng dắt trâu ra thế là bắt đầu một ngày hội chọi trâu. Con trâu thứ nhất là số 87, con trâu thứ hai là số 89. Con trâu số 89 là con trâu của làng em. Hai con trâu hùng hổ đánh nhau. Sau bao nhiêu trận đấu quyết liệt là những tiếng reo hò của khán giả. Ông trâu số 89 của làng em đã chiến thắng. Ông trâu ấy sẽ mang vinh quang, tự hào và cả sự sung túc cho làng em. Em rất thích hội chọi trâu bởi hội chọi trâu chứng minh sự thịnh vượng của quê hương em.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV tổ chức cho HS nêu ý tưởng thể hiện ở lớp. Các nhóm học sinh khác theo dõi, bổ sung ý kiến.

- GV cho HS thực hiện và hoàn thành sản phẩm ở nhà. HS có thể chụp ảnh SPMT gửi cho GV qua nhóm zalo (hoặc công cụ Padlet) để báo cáo kết quả thực hiện.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV lưu ý HS khi sưu tầm tư liệu thể loại tranh sinh hoạt:

*+ Xác định từ khóa “tranh sinh hoạt” và tìm trên các công cụ tìm kiếm trên Internet hoặc cũng có thể tìm trên sách báo, tạp chí,…*

*+ Khi tìm hiểu về tác phẩm cần tìm hiểu các thông tin liên quan như tác giả, chất liệu tạo hình, năm sáng tác,…*

- Phần viết đoạn văn giới thiệu vẻ đẹp cuả TPMT thể loại tranh sinh hoạt, GV gợi ý:

*+ Nhân vật trong tranh được thể hiện như thế nào?*

*+ Mảng chính, mảng phụ, hòa sắc trong tranh được sắp xếp như thế nào?*

*+ Cảm nhận của em về bức tranh như thế nào?*

*+ Em thích điều gì được thể hiện trong bức tranh nhất?Vì sao?*

- Chuần bị bài sau: Sưu tầm hình ảnh, hiện vật về một số loại hình nghệ thuật truyền thống tại địa phương (quay video, chụp hình,…)

*Ngày soạn:1/10/2024*

*Tiết theo PPCT: 05,0*6

**Chủ đề 2:**

**VẺ ĐẸP TRONG NGHỆ THUẬT TRUYỀN THỐNG (4 TIẾT)**

**BÀI 3: NGHỆ THUẬT TRUYỀN THỐNG**

Môn học: Mĩ thuật; lớp: 8

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Có kĩ năng thu thập tư liệu, khai thác tài liệu cho việc thực hiện SPMT để thực hành sáng tạo SPMT theo yêu cầu.

- Khai thác được vẻ đẹp trong nghệ thuật truyền thống của đồng bào các dân tộc để thực hành sáng tạo SPMT.

- Phân tích được TPMT, SPMT thể hiện vẻ đẹp của nghệ thuật truyền thống, giới thiệu với thầy cô, bạn bè và người thân.

**2. Phẩm chất**

Qua việc biết thể hiện vẻ đẹp nghệ thuật truyền thống trong thực hành, HS yêu thích vẻ đẹp, giá trị của nghệ thuật truyền thống của cộng đồng các dân tộc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Một số hình ảnh, clip liên quan đến vẻ đẹp của nghệ thuật truyền thống tại địa phương để trình chiếu trên Powerpoint cho HS quan sát như: hình ảnh một số vải thổ cẩm của đồng bào dân tộc Thái, Thổ; múa sạp...

- Hình ảnh trình diễn nghệ thuật truyền thống ở địa phương để giới thiệu, mở rộng cho HS quan sát, tìm hiểu.

**2. Học sinh**

- Hình ảnh một số loại hình nghệ thuật truyền thống tại địa phương.

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy màu, giấy A4…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5 phút)**

**a) Mục tiêu**

HS nắm được chủ đề bài học. Huy động được những kiến thức thực tế để phục vụ cho học tập.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Giáo viên yêu cầu HS thực hiện ở lớp những nhiệm vụ sau:

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *- Trưng bày hình ảnh, hiện vật về các loại hình nghệ thuật truyền thống có ở địa phương.*  *- Em hãy chia sẻ về các loại hình nghệ thuật mà em đã sưu tầm.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, trình bày theo thực tế. GV theo dõi, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *- HS trưng bày tranh, ảnh theo nhóm bàn.*  *-.Chia sẻ những hiểu biết về các loại hình nghệ thuật truyền thống tại địa phương theo hiểu biết.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho 3 - 4 HS giới thiệu và trình bày.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV kết luận:

**-** *Nghệ thuật truyền thống gồm các kĩ năng, tri thức được truyền lại qua nhiều thế hệ trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Nghệ thuật truyền thống gồm hình thức biểu diễn, nhạc cổ truyền, nghệ thuật tạo hình, kiến trúc,…Trong đó một số thể loại nghệ thuật truyền thống đã được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại như: Nhã nhạc- Cung đình Huế, dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh,…*

*- Ở địa phương chúng ta có một số loại hình nghệ thuật truyền thống như nghệ thuật tạo hình trên thổ cẩm của đồng bào dân tộc Thái, Thổ; múa sạp của người Thái…Bài học hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu một số loại hình nghệ thuật truyền thống và cách khai thác vẻ đẹp của nghệ thuật truyền thống vào thực hành sáng tạo SPMT.*

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (20 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS nhận diện về nghệ thuật truyền thống của một số đồng bào dân tộc.

- Thông qua một số TPMT, HS biết được cách xây dựng bố cục, sử dụng hình, màu để thể hiện vẻ đẹp nghệ thuật truyền thống.

- HS tìm hiểu về cách thực hành, sáng tạo SPMT khai thác về vẻ đẹp nghệ thuật truyền thống.

**b) Tổ chức thực hiện**

**2.1. Nhiệm vụ 1: Quan sát (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  1.Quan sát hình ảnh minh hoạ SGK Mĩ thuật 8, trang 13, tìm hiểu về nghệ thuật truyền thống của một số dân tộc, trả lời câu hỏi:  *- Em biết những loại hình nghệ thuật truyền thống nào?*  *- Em sẽ khai thác yếu tố nghệ thuật truyền thống của dân tộc nào trong thực hành sáng tạo sản phẩm mĩ thuật?*  2.Quan sát hình ảnh minh hoạ SGK Mĩ thuật 8, trang 14,tìm hiểu về nghệ thuật truyền thống trong một số tác phẩm mĩ thuật, trả lời câu hỏi:  *- Hình ảnh nào giúp em nhận biết nghệ thuật truyền thống?*  *- Trong tác phẩm mĩ thuật tái hiện hoạt động nào của nghệ thuật truyền thống?*  *- Trong tác phẩm màu nào là màu đậm, màu nào là màu nhạt?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, thảo luận, trả lời câu hỏi theo cá nhân. GV theo dõi, điều hành.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Sản phẩm:**  1. Tìm hiểu về nghệ thuật truyền thống của một số dân tộc:  Tìm hiểu nghệ thuật truyền thống của một số dân tộc  *- Những loại hình nghệ thuật truyền thống: Chèo, tuồng, cải lương, quan họ, ...*  *- HS trả lời theo ý kiến cá nhân.*  2.Tìm hiểu về nghệ thuật truyền thống trong một số tác phẩm mĩ thuật  *- HS trả lời theo ý kiến cá nhân.*   |  |  | | --- | --- | | Tìm hiểu vẻ đẹp của nghệ thuật truyền thống trong một số tác phẩm mĩ thuật | Tìm hiểu vẻ đẹp của nghệ thuật truyền thống trong một số tác phẩm mĩ thuật | |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV chọn 1- 2 HS trình bày phần tìm hiểu, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV kết luận:

*- Ở nước ta có rất nhiều những loại hình nghệ thuật truyền thống: Chèo, tuồng, cải lương, quan họ,...*

*- Việc khai thác vẻ đẹp của nghệ thuật truyền thống trong thực hành sáng tạo SPMT là góp phần giới thiệu, quảng bá, bảo tồn, tôn vinh giá trị dân tộc.*

**2.2. Nhiệm vụ 2: Cách thể hiện (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS theo các nội dung:

|  |
| --- |
| **Nội dung:** Quan sát hình ảnh (tr 15, SGK MT8), thảo luận, tìm hiểu cách khai thác vẻ đẹp của nghệ thuật ca trù trong thực hành sáng tạo sản phẩm mĩ thuật.  *Trình bày các bước* *khai thác vẻ đẹp của nghệ thuật ca trù trong thực hành sáng tạo sản phẩm mĩ thuật?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ: tìm hiểu các bước thực hiện SPMT. GV quan sát, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:** Các bước khai thác vẻ đẹp của nghệ thuật ca trù trong thực hành sáng tạo sản phẩm mĩ thuật.  Gợi ý khai thác vẻ đẹp của nghệ thuật ca trù trong thực hành ,sáng tạo sản phẩm mĩ thuật  *Bước1: Xây dựng bố cục khái quát .*  *Bước 2: Thể hiện chi tiết nhân vật.*  *Bước 3:Vẽ màu.*  *Bước 4: Hoàn thiện sản phẩm.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV tổ chức báo cáo, thảo luận:

- Cho 3 - 4  HS  trình bày các bước thể hiện sản phẩm.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV phân tích theo các bước:

*+ Từ tư liệu ảnh chụp/quan sát thực tế để tìm ý tưởng thể hiện SPMT.*

*+ Vẽ phác thảo, xây dựngbố cục khái quát, hình nhân vật rõ ràng, cân đối và gợi mở bối cảnh trong trang giấy cần thể hiện.*

*+ Lựa chọn màu sắc và thể hiện vào nhân vật (hoặc bối cảnh, nền).*

*+ Khi vẽ màu, cần thể hiện từ hình to đến nhỏ, dễ đến khó.*

*+ Hoàn thiện sản phẩm.*

- GV có thể cho HS xem các video cách thể hiện sản phẩm bằng hình thức khác như: in, nặn, xé dán...

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (55 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS lựa chọn và sử dụng được công cụ, vật liệu phù hợp để thực hành, sáng tạo.

- HS thực hành được một SPMT về vẻ đẹp nghệ thuật truyền thống theo hình thức yêu thích.

- Củng cố kiến thức về cách thể hiện vẻ đẹp nghệ thuật truyền thống qua nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, nhóm.

- Trình bày cảm nhận trước nhóm, lớp.

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao cho HS nhiệm vụ.

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Khai thác vẻ đẹp của nghệ thuật truyền thống trong thực hành, sáng tạo sản phẩm mĩ thuật theo cách em yêu thích.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *SPMT có khai thác vẻ đẹp của nghệ thuật truyền thống theo cách yêu thích của HS.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

.- Trước khi thực hiện SPMT về chủ đề Nghệ thuật truyền thống theo hình thức tự chọn, GV cho HS bàn bạc trong nhóm, trao đổi về ý tưởng và cách thức thực hiện theo hướng:

*+ Về ý tưởng: Thể hiện vẻ đẹp cuả nghệ thuật truyền thống nào? Tạo hình nhân vật có gì đặc biệt? (trang phục, dụng cụ biểu diễn,…)? Bối cảnh trình diễn của nghệ thuật truyền thống ở đâu (trong nhà, ngoài trời,…)?*

*+ Về cách thể hiện: Lựa chọn hình thức thể hiện bằng chất liệu gì?*

- GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của học sinh tại chỗ.

- GV cho HS trưng bày sản phẩm mĩ thuật đã thể hiện và trả lời các câu hỏi gợi ý sau:

*+ Vẻ đẹp nghệ thuật truyền thống của đồng bào dân tộc nào được khai thác trong SPMT?*

*+ Hãy chia sẻ các bước thực hiện sản phẩm?*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm** | **Tự ĐG** |
| Lựa chọn và phối hợp được vật liệu để tạo ra sản phẩm | 2 |  |
| Sản phẩm có bố cục cân đối, rõ nội dung, hình ảnh sinh động, đường nét phong phú, màu sắc hài hòa. | 5 |  |
| Sản phẩm có tính sáng tạo | 3 |  |
| **Tổng** | 10 |  |

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV nhận xét, đánh giá sản phẩm và phần chia sẻ của HS.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (10 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Giúp HS củng cố, gắn kết kiến thức, kĩ năng đã học với hoạt động thường thức mĩ thuật, cũng như giới thiệu, quảng bá vẻ đẹp của nghệ thuật truyền thống với bạn bè, người thân.

- Hình thành khả năng tự học liên quan đến môn học.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao cho HS nhiệm vụ như mục **Nội dung**.

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *- Giới thiệu một số loại hình nghệ thuật truyền thống của đồng bào dân tộc mà em biết.*  *- Sưu tầm tư liệu, hình ảnh về nghệ thuật truyền thống của đồng bào dân tộc và viết giới thiệu, quảng bá với bạn bè, người thân.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ ở lớp và ở nhà.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *Một số loại hình nghệ thuật truyền thống của đồng bào dân tộc mà em biết: Chèo, tuồng, cải lương, múa rối nước, ....* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

Hoạt động trên lớp:

- GV cho HS giới thiệu về một số loại hình nghệ thuật truyền thống của đồng bào dân tộc theo nhóm bằng hình thức vẽ sơ đồ tư duy khái quát về:

*+ Tên gọi.*

*+ Đặc điểm nhận biết.*

*+ Vẻ đẹp trong trình diễn, trang phục, dụng cụ,…*

- GV cho HS chia sẻ về cách sưu tầm tư liệu liên quan theo hướng:

*+ Thuận lợi.*

*+ Khó khăn.*

Hoạt động ở nhà:

GV cho HS thực hiện nhiệm vụ học tập ở nhà:

*Sưu tầm tư liệu, hình ảnh về nghệ thuật truyền thống của đồng bào dân tộc và viết giới thiệu, quảng bá với bạn bè, người thân.*

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV kết luận:

*+ Việc giới thiệu, quảng bá vẻ đẹp của nghệ thuật truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số là một trong những cách bảo tồn giá trị của di sản văn hóa, là trách nhiệm của mỗi chúng ta đối với cộng đồng.*

*+ Khi viết bài luận cần tham khảo các ý kiến của chuyên gia, tham khảo tài liệu xuất bản chính thức để có được những thông tin chính xác.*

*+ Bài luận cần có thông tin về tên gọi, địa điểm trình diễn, cộng đồng sáng tạo và thực hành nghệ thuật truyền thống.*

*+ Vẻ đẹp của nghệ thuật truyền thống được thể hiện qua các yếu tố nào?*

*+ Cảm nhận riêng của em về loại hình nghệ thuật truyền thống này.*

- Chuần bị bài sau: Sưu tầm hình ảnh, hiện vật về một số hoa văn trên trang phục thổ cẩm của đồng bào dân tộc Thái, Thổ ở địa phương (quay video, chụp hình,…)

*Ngày soạn : 15/10/2024*

*Tiết theo PPCT: 07,0*8

**Chủ đề 2:**

**VẺ ĐẸP TRONG NGHỆ THUẬT TRUYỀN THỐNG (4 TIẾT)**

**BÀI 4: THIẾT KẾ TRANG PHỤC VỚI HOA VĂN DÂN TỘC THIỂU SỐ**

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Hiểu và sử dụng được phương hướng chuyển động của nét trong tạo hình hoa văn và sử dụng trong trang trí SPMT.

- Vận dụng được vẻ đẹp của hoa văn dân tộc thiểu số trong thiết kế trang phục.

**2. Phẩm chất**

- Cảm nhận được vẻ đẹp của hoa văn dân tộc thiểu số.

- Góp phần hình thành sự hiểu biết và tình cảm đối với giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Một số hình ảnh, clip về hoa văn trên trang phục truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số để trình chiếu trên Powerpoint cho HS quan sát.

- Một số bản thiết kế mẫu trang phục khai thác vẻ đẹp của hoa văn giúp HS quan sát trực tiếp.

- Một số SPMT khai thác vẻ đẹp của hoa văn trong thiết kế trang phục để HS tham khảo.

**2. Học sinh**

- Sưu tầm hình ảnh, hiện vật về một số hoa văn trên trang phục thổ cẩm của đồng bào dân tộc Thái, Thổ ở địa phương (quay video, chụp hình,…)

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy màu, giấy A4…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5 phút)**

**a) Mục tiêu**

HS nắm được nội dung bài học. Huy động được những kiến thức thực tế để phục vụ cho học tập.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ cho HS:

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Trưng bày và giới thiệu các hình ảnh, hiện vật về một số hoa văn trên trang phục thổ cẩm của đồng bào dân tộc Thái, Thổ ở địa phương ?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, trình bày theo thực tế. GV theo dõi, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *HS chia sẻ những sản phẩm các em sưu tầm được theo thực tế.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho 3 - 4 HS trình bày.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV kết luận:

*Sử dụng hoa văn có nguồn gốc từ văn hóa dân tộc trong thiết kế trang phục luôn chứa đựng những giá trị độc đáo, thể hiện tư duy sáng tạo, kế thừa bản sắc dân tộc và giao thoa giữa yếu tố truyền thống và hiên đại…Bài học hôm nay sẽ giúp chúng ta khai thác vẻ đẹp của hoa văn truyền thống các dân tộc thiểu số để thiết kế trang phục theo ý tưởng sáng tạo của mình.*

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (20 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS biết đến hoa văn trên trang phục của một số đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thông qua phân tích một số mẫu hoa văn, HS biết được hoa văn có tính biểu tượng và tượng trưng, cũng như hiểu về phương hướng chuyển động của nét trong tạo hình hoa văn.

- HS hiểu cách thiết kế mẫu trang phục có trang trí hoa văn.

**b) Tổ chức thực hiện**

**2.1. Nhiệm vụ 1: Quan sát (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chia lớp thành các nhóm 5 - 6 HS, yêu cầu mỗi nhóm HS thực hiện một nhiệm vụ theo các nội dung:

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  Quan sát hình ảnh minh hoạ SGK Mĩ thuật 8, trang 17, 18 thảo luận để tìm hiểu tạo hình hoa văn trên vải:  *- Đặc điểm hình tượng, mô tip trang trí*  *- Đặc điểm nét, hình, màu sắc*  *- Tính nhịp điệu, tiết tấu*  *-**Em thích cách tạo hình hoa văn nào?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, thảo luận, trả lời câu hỏi theo nhóm được phân chia. GV theo dõi, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:** Tìm hiểu tạo hình hoa văn trên vải:  Em thích cách tạo hình hoa văn thổ cẩm của người Tây Bắc  **Tạo hình hoa văn được cách điệu từ con vật mang tính biểu tượng**  Tạo hình hoa văn được cách điệu từ con vật mang tính biểu tượng  **1.** Hoa văn thêu trên váy của đồng bào dân tộc Thái được cách điệu từ con trâu  **1. Hoa văn thêu trên váy của đồng bào dân tộc Thái được cách điệu từ con trâu**  **2.** Tạo hình hoa văn được cách điệu từ hình học mang tính tượng trưng  Tạo hình hoa văn được cách điệu từ hình học mang tính tượng trưng  **3.** Hoa văn trên vải của đồng bào dân tộc Pu péo gồm các hình kì hà  3. Hoa văn trên vải của đồng bào dân tộc Pu péo gồm các hình kì hà  **4.** Hoa văn trên vải của đồng bào dân tộc Lô lô hoa phần lớn có dạng hình học và nét đơn giản  4. Hoa văn trên vải của đồng bào dân tộc Lô lô hoa phần lớn có dạng hình học và nét đơn giản  **5.** Hoa văn trên vải của đồng bào dân tộc Chăm được tạo nên từ những nét thẳng và cách sắp xếp theo nguyên lí lặp lại. |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV chọn 1- 2 nhóm trình bày phần tìm hiểu, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình;

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

Căn cứ ý kiến phát biểu của HS, GV đưa ra một số ý để chốt kiến thức:

*Hoa văn truyền thống ở trang phục của dân tộc thiểu số Việt Nam thường vận dụng nét, tổ hợp nét và hình kĩ hà phối hợp thành các mô típ trang trí sinh động. Mô típ trang trí trên trang phục của dân tộc thiểu số Việt Nam thường sáng tạo theo các nguyên lí cân bằng và nhịp điệu, tạo nên các xu hướng chuyển động trong mỗi sản phẩm cụ thể.*

**2.2. Nhiệm vụ 2: Cách thể hiện (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS theo các nội dung:

|  |
| --- |
| **Nội dung:** Quan sát hình minh họa (tr 19, SGK MT8), thảo luận, tìm hiểu các bước sử dụng hoa văn trong thiết kế một bộ trang phục.  *Trình bày các bước sử dụng hoa văn trong thiết kế một bộ trang phục?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp: tìm hiểu các bước thực hiện sử dụng hoa văn trong thiết kế một bộ trang phục. GV quan sát, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:** Các bước sử dụng hoa văn trong thiết kế một bộ trang phục.  *Bước1: Xây dựng được ý tưởng và thiết kế kiểu dáng trang phục.*  *Bước 2: Sử dụng hoa văn truyền thống trong trang trí.*  *Bước 3: Phối màu trang phục.*  *Bước 4: Hoàn thiện sản phẩm.*  Gợi ý các bước sử dụng hoa văn trong thiết kế một bộ trang phục |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV tổ chức báo cáo, thảo luận:

1. Cho 3 - 4  HS  trình bày các bước thể hiện sản phẩm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.

2. GV cho HS xem video clíp để mở rộng về những bước thiết kế mẫu trang phục khác.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV lưu ý HS:

*+ Về ý tưởng: thiết kế bộ trang phục dành cho đối tượng nào? Sử dụng vào mục đích gì? Yếu tố hoa văn trang trí cho trang phục đặt ở vị trí nào?có phù hợp và hài hòa trong tương quan chung không?*

*+ Về cách thể hiện: Các em có thể thực hiện sản phẩm bằng nhiều cách thức, chất liệu khác nhau. Có thể thực hiện sản phẩm 2D hoặc 3D.*

- Dạy lồng ghép môn GDQP-AN: phân tích tranh ảnh về trang phục truyền thống của các dân tộc trong cả nước để giáo dục HS biết giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (55 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS lựa chọn và sử dụng được công cụ, vật liệu phù hợp để thực hành, sáng tạo.

- HS thực hành được một SPMT: thiết kế được một bộ trang phục sử dụng hoa văn dân tộc thiểu số truyền thống theo hình thức yêu thích.

- Củng cố kiến thức về cách khai thác tạo hình hoa văn trong thiết kế mẫu trang phục qua nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, nhóm.

- Trình bày những cảm nhận trước nhóm, lớp.

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS.

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Em hãy thiết kế một bộ trang phục trên đó có sử dụng hoa văn dân tộc thiểu số để trang trí.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *Sản phẩm bản thiết kế trang phục trên đó có sử dụng hoa văn dân tộc thiểu số trang trí.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho HS trưng bày SPMT và thảo luận theo các câu hỏi gợi ý.

*- Hoa văn truyền thống của dân tộc có đặc điểm tạo hình gì?*

*- Bạn dùng hoa văn truyền thống dân tộc trong thiết kế trang phục theo nguyên lí tạo hình nào?*

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV nhận xét, đánh giá về SPMT của HS.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (10 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Giúp HS củng cố, gắn kết được kiến thức, kĩ năng đã học để thiết kế phụ kiện thời trang.

- Rèn luyện các kĩ năng thực hành, ứng dụng thẩm mĩ liên quan đến môn học.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS.

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Sử dụng hoa văn truyền thống dân tộc mà em yêu thích để thiết kế phụ kiện thời trang.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *Phụ kiện thời trang thiết kế với hoa văn truyền thống.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV cho HS thực hiện ở nhà

- HS có thể chụp ảnh các bước cơ bản khi thực hiện và gửi GV qua nhóm zalo (hoặc công cụ Padlet) để báo cáo kết quả thực hiện.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV gợi ý một số cách thức thực hiện sản phẩm.

- Chuẩn bị bài sau: Tác phẩm hội họa chủ đề Niềm vui, hạnh phúc.

+ Sưu tầm các hình ảnh về gia đình.

*Ngày soạn: 20/10/2024*

**Tiết 8:** **KIỂM TRA GIỮA KỲ I**

**UBND huyện Phú Hòa**

**Trường THCS Thị trấn Phú Hòa**

**Tổ GDTC-NT-CN**

**BẢN ĐẶC TẢ MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ, ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I VÀ TIÊU CHÍ HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI GIỮA KỲ I**

**MỸ THUẬT 8**

**1. BẢN ĐẶC TẢ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mạch nội dung** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** |
| **Mĩ thuật tạo hình**  ***(Thiết kế một bộ trang phục sử dụng hoa văn dân tộc thiểu số)***  *Thời lượng 1 tiết* | ***Yếu tố và nguyên lí tạo hình***  Lựa chọn, kết hợp:  *Yếu tố tạo hình*  - Chấm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm, không gian.  *Nguyên lí tạo hình*  - Cân bằng, tương phản, lặp lại, nhịp điệu, nhấn mạnh, chuyển động, tỉ lệ, hài hoà.  ***Thể loại***  - Hội hoạ  ***Hoạt động thực hành và thảo luận***  *Thực hành*  - Thực hành sáng tạo sản phẩm mĩ thuật.  *Thảo luận*  - Sản phẩm thực hành của học sinh.  ***Định hướng chủ đề***  Lựa chọn, kết hợp:  - Văn hoá, xã hội. | **Nhận biết:**  - Phân biệt được yếu tố chính, phụ, trung gian,... ở sản phẩm , tác phẩm.  - Lựa chọn được công cụ, phương tiện và vật liệu để thực hành, sáng tạo.  **Thông hiểu:**  - Biết cách sử dụng một số chất liệu trong thực hành, sáng tạo.  **Vận dụng:**  - Xác định và thể hiện được điểm nhấn trong thực hành, sáng tạo.  - Thể hiện được phương hướng chuyển động của yếu tố tạo hình ở sản phẩm.  - Vận dụng được yếu tố văn hoá nghệ thuật truyền thống của một số dân tộc ít người vào thực hành, sáng tạo.  **Vận dụng cao:**  - Phân tích được vẻ đẹp của tác phẩm mĩ thuật.  - Trình bày được quan điểm cá nhân về sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật. |

**2. ĐỀ KIỂM TRA: (Thời gian: 45’)**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**Năm học: 2024-2025**

**Môn: Mĩ thuật lớp 8**

(Thời gian 45 phút)

**a. Nội dung đề:**

**Câu 1:** Em hãy ***“Thiết kế một bộ trang phục sử dụng hoa văn dân tộc thiểu số”***

**Câu 2:** Em hãy viết một số thông tin giới thiệu về sản phẩm (tên sản phẩm, hình thức thể hiện, chất liệu.

**b. Yêu cầu:**

- Hình thức thể hiện: Thực hành tạo sản phẩm

- Chất liệu:

+ Chất liệu: (màu sáp, màu nước hoặc màu acrylic,...).

- Kích thước: Khổ giấy A4.

**3.HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG KIỂM TRA VÀ XẾP LOẠI**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Tiêu chí đánh giá** |
| **Mĩ thuật tạo hình** | 1. Xác định được nội dung chủ đề trên sản phẩm.  2. Lựa chọn được chất liệu/vật liệu phù hợp với hình thức thực hành sản phẩm.  3. Xác định và thể hiện được điểm nhấn trong thực hành, sáng tạo. Thể hiện được phương hướng chuyển động của yếu tố tạo hình ở sản phẩm.  4. Trình bày được quan điểm cá nhân về sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật. (cá nhân/nhóm).  5. Liên hệ ứng dụng sản phẩm vào đời sống thực tiễn |

**BẢNG HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung**  **kiểm tra, đánh giá** | **Hướng dẫn đánh giá** |
| **Mĩ thuật tạo hình** | **Đạt:** HS đạt được ít nhất 3 tiêu chí (1, 2, 3) hoặc 4 tiêu chí (1, 2, 3, 4); 5 tiêu chí (1, 2, 3, 4, 5) trong bảng tiêu chí ĐG.  **Chưa đạt:** HS chỉ đạt được tiêu chí 1, tiêu chí 2 hoặc cả hai tiêu chí 1 và 2. |

**Kí Duyệt của tổ trưởng Giáo viên ra đề**

**Nguyễn Nữ Huỳnh Dung Nguyễn Nữ Huỳnh Dung**

*Ngày soạn: 27/10/2024*

*Tiết theo PPCT: 9,10*

**Chủ đề 3:**

**NIỀM VUI, HẠNH PHÚC (4TIẾT)**

**BÀI 5: TÁC PHẨM HỘI HỌA CHỦ ĐỀ NIỀM VUI, HẠNH PHÚC**

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Biết sử dụng những yếu tố tạo hình, lựa chọn phương tiện, vật liệu trong thực hành, sáng tạo SPMT về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc.

- Thể hiện được SPMT về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc có điểm nhấn, chính - phụ.

**2. Phẩm chất**

- Nhận biết được sự đa dạng trong tìm ý tưởng và thể hiện TPMT theo chủ đề.

- Yêu thích và trình bày được quan điểm cá nhân về SPMT.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Một số hình ảnh, vi deo clip thể hiện về niềm vui, hạnh phúc để trình chiếu trên Powerpoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh TPMT của một số họa sĩ thể hiện về niềm vui để minh họa, phân tích trực quan với HS.

- Một số video clip giới thiệu các bước thực hiện sản phẩm theo các cách khác nhau như: in, nặn, vẽ,…

**2. Học sinh**

- Sưu tầm các hình ảnh về gia đình.

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy màu, giấy A4, đất nặn,…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5 phút)**

**a) Mục tiêu**

Huy động được những kiến thức thực tế để phục vụ cho học tập và giới thiệu nội dung tìm hiểu trong bài học.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Giáo viên yêu cầu HS thực hiện ở lớp những nhiệm vụ sau:

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *- Trưng bày hình ảnh về gia đình mà em đã sưu tầm được.*  *- Em hãy chia sẻ các hình ảnh mà em có?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, trình bày theo thực tế. GV theo dõi, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *- Các hình ảnh sưu tầm được về gia đình.*  *-.HS chia sẻ về các hình ảnh.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho 3 - 4 nhóm HS giới thiệu và trình bày.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV kết luận:

*Trong mỗi chúng ta, ai cũng khao khát được sống trong một tổ ấm gia đình êm ấm, đầy niềm vui, hạnh phúc. Để có thể đưa những niềm vui, hạnh phúc từ cuộc sống đời thực của gia đình mình vào tác phẩm nghệ thuật, hôm nay các em sẽ tìm hiểu bài 5: Tác phẩm hội họa,chủ đề niềm vui, hạnh phúc…*

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (20 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS biết đến một số TPMT thể hiện chủ đề Niềm vui, hạnh phúc của họa sĩ Nguyễn Sáng, Lê Toàn, Ki – rin Vi-ken-tai-vích Lê mô.

- Thông qua phân tích một số tác phẩm, HS biết được niềm vui, hạnh phúc được thể hiện như thế nào trong tác phẩm mĩ thuật.

- HS biết cách thể hiện một SPMT thể hiện về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc bằng hình thức vẽ.

**b) Tổ chức thực hiện**

**2.1. Nhiệm vụ 1: Quan sát (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chia lớp thành các nhóm 5- 6 HS, yêu cầu mỗi nhóm HS thực hiện một nhiệm vụ theo các nội dung:

|  |
| --- |
| **Nội dung:** Quan sát hình ảnh minh hoạ SGK Mĩ thuật 8, trang 21, 22 tìm hiểu về tác phẩm mĩ thuật thể hiện về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc.  Tìm hiểu về tác phẩm mĩ thuật thể hiện về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc  *- Yếu tố nào giúp em nhận biết đây là tác phẩm thể hiện về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc?*  *- Hãy mô tả cách tạo hình nhân vật thể hiện về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc*  *- Cách thể hiện niềm vui trong tác phẩm mĩ thuật nào ấn tượng với em? Vì sao?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, thảo luận, trình bày theo nội dung gợi ý. GV theo dõi, điều hành.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Sản phẩm:** Tìm hiểu về tác phẩm mĩ thuật thể hiện về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc.   |  |  | | --- | --- | | Yếu tố nào giúp em nhận biết đây là tác phẩm thể hiện về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc?  Hãy mô tả cách tạo hình nhân vật thể hiện về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc  Cách thể hiện niềm vui trong tác phẩm mĩ thuật nào ấn tượng với em? Vì sao? | Yếu tố nào giúp em nhận biết đây là tác phẩm thể hiện về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc?  Hãy mô tả cách tạo hình nhân vật thể hiện về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc  Cách thể hiện niềm vui trong tác phẩm mĩ thuật nào ấn tượng với em? Vì sao? |   *- Yếu tố giúp em nhận biết đây là tác phẩm thể hiện về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc: mọi người trong ảnh vui vẻ, tặng hoa chúc mừng*  *- Cách tạo hình nhân vật thể hiện về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc: Niềm vui trên miệng hoặc khuôn mặt thể hiện sự vui.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV cho HS xem thêm tranh, ảnh, video liên quan đến chủ đề để minh chứng rõ hơn về sự đa dạng trong thể hiện về chủ đề.

- Căn cứ vào trình bày của HS, GV đưa ra một số ý để chốt kiến thức:

*Chủ đề Niềm vui, hạnh phúc được họa sĩ thể hiện bằng nhiều hình thức, đó là các hình tượng về niềm vui của đất nước, dân tộc, cộng đồng hay những điều bình dị trong cuộc sống hằng ngày.*

**2.2. Nhiệm vụ 2: Cách thể hiện (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS thực hiện theo các nội dung:

|  |
| --- |
| **Nội dung:** Quan sát hình minh họa (tr 23, SGK MT8), thảo luận, tìm hiểu các bước thể hiện SPMT về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc.  *Trình bày các bước thể hiện SPMT về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ: tìm hiểu các bước các bước thể hiện SPMT về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc. GV quan sát, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:** Các bước thể hiện SPMT về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc.  Gợi ý các bước thể hiện sản phẩm mĩ thuật về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc  *Bước1: Xây dựng được ý tưởng và bố cục khái quát.*  *Bước 2: Thể hiện nhân vật và bối cảnh.*  *Bước 3: Vẽ màu.*  *Bước 4: Hoàn thiện sản phẩm.*  - Dạy lồng ghép môn GDQP-AN: Cho HS xem một số tranh ảnh về các cuộc kháng chiến qua đó giáo dục lòng tự hào dân tộc, tinh thần đấu tranh giữ gìn và bảo vệ tổ quốc. |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV tổ chức báo cáo, thảo luận:

Chọn 3 - 4 HS  trình bày các bước thể hiện sản phẩm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV gợi ý:

*+ Về tạo hình:lên ý tưởng và lựa chọn những hình vẽ thể hiện rõ về sự lựa chọn của mình. Nhân vật thể hiện niềm vui có thể là cá nhân hoặc nhóm người; có thể là thể hiện tập trung vào khuôn mặt vui tươi hoặc có thể là một hoạt động vui chơi,…*

*+ Màu sắc: tìm gam màu phù hợp với lựa chọn của mình, nên thiên về những màu tươi, sáng và có hòa sắc nóng.*

*+ Cách thể hiện: lựa chọn cách thực hiện nên phù hợp với khả năng thực hiện của mỗi cá nhân. Nếu dùng hình thức vẽ thì có thể lựa chọn chất liệu khác nhau, cũng như vẽ trực tiếp bằng nét màu, hoặc có thể vẽ nền trước rồi vẽ hình sau,…Nếu lựa chọn làm mô hình thì có thể sử dụng vật liệu sẵn có, đất nặn, giấy màu để tạo hình nhân vật hấp dẫn, có tính thẩm mĩ,…*

-GV kết luận:

*+ Yếu tố niềm vui được thể hiện đa dạng trong SPMT như biểu cảm của khuôn mặt, cho đến những hoạt động yêu thích của nhân vật.*

*+ Hòa sắc trong SPMT thể hiện về niềm vui thường có gam màu tươi, sáng,…*

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (55 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS lựa chọn và sử dụng được công cụ, vật liệu phù hợp để thực hành, sáng tạo.

- HS thực hiện được một SPMT thể hiện chủ đề Niềm vui, hạnh phúc có sự kết hợp đường nét, màu sắc một cách hài hòa.

- Củng cố kiến thức về yếu tố niềm vui được thể hiện trên SPMT.

- Biết tự nhận xét, đánh giá về yếu tố niềm vui trên SPMT của mình.

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS.

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Dùng hình thức vẽ hoặc tạo mô hình thể hiện về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *Sản phẩm mĩ thuật của HS trong đó thể hiện về chủ đề Niềm vui, hạnh phúc.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của học sinh tại chỗ.

- GV cho HS trưng bày sản phẩm mĩ thuật đã thể hiện và trả lời các câu hỏi gợi ý sau:

*+ Sản phẩm mĩ thuật đã thể hiện chủ đề Niềm vui, hạnh phuc trong cuốc sống như thế nào?*

*+ Sản phẩm mĩ thuật nào gây ấn tượng nhất với bạn? Vì sao?*

*+ Theo bạn, có thể thêm hay bớt chi tiết gì để sản phẩm mĩ thuật được hấp dẫn hơn?*

- GV hướng dẫn HS tự đánh giá sản phẩm của mình qua phiếu đánh giá.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm** | **Tự ĐG** |
| Lựa chọn và phối hợp được vật liệu để tạo được hình dáng sáng tạo, phù hợp với sản phẩm | 2 |  |
| Sản phẩm có bố cục cân đối, rõ nội dung, hình ảnh sinh động, đường nét phong phú, màu sắc hài hòa. | 5 |  |
| Sản phẩm có tính sáng tạo, thể hiện được yếu tố niềm vui, hạnh phúc | 3 |  |
| **Tổng** | 10 |  |

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV nhận xét, đánh giá sản phẩm và phần chia sẻ của HS.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (10 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS củng cố, gắn kết được kiến thức, kĩ năng đã học với thực hành, sáng tạo SPMT liên quan đến chủ đề.

- Hình thành khả năng tự học, rèn kuyện kĩ năng liên quan đến chủ đề, bài học.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao cho HS nhiệm vụ như mục **Nội dung**.

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Vẽ một bức tranh về một ngày vui trong gia đình em* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *Tranh vẽ về một ngày vui trong gia đình em* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV cho HS thực hiện ở nhà

- HS có thể chụp ảnh các bước cơ bản khi thực hiện và gửi GV qua nhóm zalo (hoặc công cụ Padlet) để báo cáo kết quả thực hiện.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV gợi ý một số cách thức thực hiện sản phẩm.

- Chuẩn bị bài sau: Thiết kế quà sinh nhật từ vật liếu sẵn có.

+ Sưu tầm các vỏ can nhựa, các vật liệu có sẵn khác để tạo SPMT quà sinh nhật.

*Ngày soạn:10/11/2024*

*Tiết: 11,12*

**Chủ đề 3:**

**NIỀM VUI, HẠNH PHÚC (4TIẾT)**

**BÀI 6: THIẾT KẾ QUÀ SINH NHẬT TỪ VẬT LIỆU CÓ SẴN**

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Sử dụng được màu sắc tự thân của vật liệu để thiết kế, trang trí sản phẩm quà sinh nhật đẹp mắt, hấp dẫn.

- Thực hiện được việc thiết kế quà sinh nhật theo cách phù hợp với bản thân.

**2. Phẩm chất**

Hình thành ý thức sử dụng vật liếu sẵn có, tái sử dụng trong thực hành sáng tạo SPMT. Từ đó có hiểu biết đúng về phạm vi của môn mĩ thuật, cũng như tăng cường tính gắn kết môn học với thực tiễn của cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Một số hình ảnh, clip giới thiệu quà sinh nhật được làm từ vật liệu sẵn có để trình chiếu trên Powerpoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh, video clip các bước thực hiện tạo sản phẩm mĩ thuật quà sinh nhật theo các vật liệu khác nhau để phân tích cho HS.

**2. Học sinh**

- Sưu tầm các loại can nhựa, các vật liệu sẵn có để có thể tạo SPMT quà sinh nhật.

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy màu, dao trổ, kéo, keo…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5 phút)**

**a) Mục tiêu**

Tạo không khí hứng khởi cho HS trước bài học. Huy động được những kiến thức thực tế để phục vụ cho học tập và giới thiệu nội dung tìm hiểu trong bài học.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Giáo viên yêu cầu HS thực hiện ở lớp những nhiệm vụ sau:

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *- Cả lớp cùng xem video và hát cùng nhau bài hát Chúc mừng sinh nhật.*  *- Trưng bày các vật liệu có sẵn để thiết kế quà sinh nhật mà HS đã sưu tầm.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp,

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *- HS cùng xem video, hát cùng nhau bài hát Chúc mừng sinh nhật.*  *-. Các vật liệu có sẵn để thiết kế quà sinh nhật.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho 2 – 3 HS giới thiệu, chia sẻ về các vật liệu các em đã chuẩn bị để tạo SPMT. Các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV kết luận:

*Cứ vào mỗi dịp sinh nhật bạn bè chúng ta thường có những món quà để trao tặng cho nhau. Thật là ý nghĩa nếu những món quà sinh nhật đó được chính các em thiết kế từ các vật liệu có sẵn. Vậy làm thế nào để có thể tạo nên các SPMT quà sinh nhật từ các vật liệu có sẵn?Bài học hôm nay sẽ giúp các em làm được SPMT quà sinh nhật theo ý tưởng của bản thân.*

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (20 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Nhận biết được quà sinh nhật đẹp mắt có thể được làm từ nhiều vật liệu sẵn có, tái sử dụng.

- Hiểu và có ý thức khai thác vật liếu sẵn có trong thiết kế quà sinh nhật.

- Biết cách thiết kế quà sinh nhật theo các bước đơn giản.

**b) Tổ chức thực hiện**

**2.1. Nhiệm vụ 1: Quan sát (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chia lớp thành các nhóm 5- 6 HS, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo các nội dung:

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  Quan sát hình ảnh minh hoạ SGK Mĩ thuật 8, trang 25, thảo luận để tìm hiểu một số sản phẩm quà sinh nhật từ vật liệu sẵn có:  *- Sản phẩm dưới đây được làm từ những vật liệu nào?*  *- Các vật liệu đó đã được gia công, xử lí thế nào để tạo hình sản phẩm*  *- Màu sắc tự thân của vật liệu tạo nên vẻ đẹp gì cho sản phẩm?*  Sản phẩm dưới đây được làm từ những vật liệu nào? |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, thảo luận, trả lời câu hỏi theo nhóm được phân chia. GV theo dõi, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:** Một số sản phẩm quà sinh nhật từ vật liệu sẵn có  **-** *Sản phẩm được làm từ những vật liệu: chai nhựa, giấy, lọ nhựa.*  *- Các vật liệu đó đã được gia công, xử lí thế nào để tạo hình sản phẩm: Được rửa sạch hoặc lau sạch sau đó tạo hình để lên hình đồ vật.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho 1- 2 nhóm trình bày phần tìm hiểu, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV đưa thêm một số gợi ý:

*+ Những vật liệu nào khác có thể sử dụng làm quà sinh nhật?*

*+ Làm thế nào có thể khai thác hiệu quả màu sắc tự thân của vật liệu trong tạo hình quà sinh nhật ?*

*+ Việc gia công, xử lí vật liệu tái sử dụng cần lưu ý đến điều gì?*

- Căn cứ ý kiến phát biểu của HS, GV chốt kiến thức:

*Những vật liệu sẵn có như hộp nhựa, bìa, chai thủy tinh,…sau khi xử lí được sử dụng làm các sản phẩm mĩ thuật vừa mang vẻ đẹp từ hình dáng, màu sắc tự thân, vừa giúp cho việc giữ gìn vệ sinh môi trường xanh, sạch, đẹp.*

**2.2. Nhiệm vụ 2: Cách thể hiện (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo các nội dung:

|  |
| --- |
| **Nội dung:** Quan sát hình minh họa (tr 26, 27, SGK MT8), thảo luận, tìm hiểu các bước tạo sản phẩm quà sinh nhật từ vỏ can nhựa, bìa.  *Trình bày các bước tạo sản phẩm mĩ thuật quà sinh nhật* *từ vỏ can nhựa, bìa ?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ: tìm hiểu các bước thực hiện SPMT thiết kế logo lớp học. GV quan sát, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:** Cách tạo sản phẩm quà sinh nhật từ vỏ can nhựa  Gợi ý cách tạo sản phẩm quà sinh nhật từ vỏ can nhựa  **1.** Xây dựng ý tưởng và bố cục tổng thể  1. Xây dựng ý tưởng và bố cục tổng thể  **2.** Vẽ trang trí cho sản phẩm  2. Vẽ trang trí cho sản phẩm  Các bước tạo sản phẩm quà sinh nhật từ bìa:  Gợi ý các bước tạo sản phẩm quà sinh nhật từ bìa  Gợi ý các bước tạo sản phẩm quà sinh nhật từ bìa |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV tổ chức báo cáo, thảo luận: Cho 3 - 4 HS trình bày các bước thể hiện sản phẩm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV kết luận:

*- Sản phẩm quà sinh nhật có thể được sáng tạo từ vật liệu như hộp bìa, chai nhựa,…Khi thực hành tạo sản phẩm từ vật liệu cần lưu ý về độ an toàn trong thao tác chế tác, ghép nối và trang trí.*

*- Những vật liệu này giúp cho việc sáng tạo mĩ thuật trở nên đa dạng và phù hợp với khả năng sử dụng vật liệu sưu tầm, sẵn có ở địa phương cũng như góp phần bảo vệ môi trường.*

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (55 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS lựa chọn và sử dụng được công cụ, vật liệu phù hợp để thực hành, sáng tạo.

- HS tạo hình được quà sinh nhật từ vật liệu sẵn có ở mức đơn giản.

- Củng cố kiến thức về thiết kế quà sinh nhật từ vật liệu sẵn có.

- Biết cách diễn đạt ý tưởng trong thực hành, thiết kế quà sinh nhật.

- Trình bày những cảm nhận về sản phẩm quà sinh nhật của bạn trước nhóm, lớp.

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS.

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Sử dụng vật liệu có sẵn để thiết kế quà sinh nhật cho một người bạn.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *Sản phẩm mĩ thuật quà sinh nhật được sử dụng vật liệu có sẵn để thiết kế.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của học sinh tại chỗ.

- GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm và thảo luận theo những nội dung sau:

*+ Sản phẩm được làm từ những vật liệu có sẵn nào?*

*+ Ý tưởng cải tiến vật liệu có sẵn để làm sản phẩm gì?*

*+Sản phẩm nào em thích nhất? Vì sao?*

- GV cho 5 - 6 HS chia sẻ về sản phẩm. GV hướng dẫn học sinh khác cùng trao đổi.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV nhận xét, đánh giá về sản phẩm của HS.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (10 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Giúp HS củng cố, gắn kết được kiến thức, kĩ năng đã học với hoạt động thiết kế, trang trí SPMT trưng bày, làm đẹp cho ngôi nhà/căn hộ.

- Hình thành khả năng tự học vả rèn luyện kĩ năng liên quan đến môn học.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS như mục **Nội dung**.

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Hãy sử dụng màu sắc tự thân của vật liệu để thiết kế, trang trí một sản phẩm trưng bày trong ngôi nhà/căn hộ của em.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS trình bày ý tưởng thể hiện tại lớp.

- HS thực hiện thiết kế sản phẩm ở nhà.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *Một sản phẩm được thiết kế, trang trí trưng bày trong ngôi nhà/căn hộ của em* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV tổ chức cho HS trình bày ý tưởng thể hiện tại lớp.

- HS có thể chụp ảnh các bước cơ bản khi thực hiện và gửi GV qua nhóm zalo (hoặc công cụ Padlet) để báo cáo kết quả thực hiện ở nhà.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- Trên cơ sở ý kiến của HS, GV kết luận nội dung bài học.

- Chuẩn bị bài sau: GV chia lớp thành 5 - 6 nhóm. Yêu cầu HS các nhóm tiến hành tìm hiểu về tình hình xã hội phương Tây cưối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX (bằng hình thức trình bày trực tiếp hoặc qua trình chiếu PowerPoint).

*Ngày soạn:23/11/2023*

*Tiết theo PPCT: 13,14*

**Chủ đề 4:**

**MĨ THUẬT THẾ GIỚI THỜI KÌ HIỆN ĐẠI (4 TIẾT)**

**BÀI 7: MỘT SỐ TRƯỜNG PHÁI MĨ THUẬT PHƯƠNG TÂY**

**THỜI KÌ HIỆN ĐẠI**

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Phân tích, so sánh về sự khác nhau giữa các trường phái Ấn tượng, Lập thể, Biểu hiện; vận dụng được đặc điểm nổi bật trường phái vẽ theo yêu cầu bài học.

- Sưu tầm hình ảnh một số tranh của trường phái nghệ thuật em yêu thích.

**2. Phẩm chất**

- Có ý thức tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới để làm giàu văn hóa dân tộc.

- Biết được đặc điểm tạo hình của một số trường phái nghệ thuật hiện đại, từ đó có thể lựa chọn thể hiện trong thực hành, sáng tạo.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Hình ảnh, video clip giới thiệu một số trường phái mĩ thuật hiện đại để trình chiếu trên PowerPoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh TPMT của một số trường phái mĩ thuật phương Tây thời kì hiện đại.

- SPMT để minh họa, phân tích cách thể hiện cho HS quan sát trực tiếp.

- Một số SPMT theo phong cách của một số trường phái nghệ thuật.

**2. Học sinh**

- Nhóm HS: tìm hiểu về tình hình xã hội phương Tây cưối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX (bằng hình thức trình bày trực tiếp hoặc qua trình chiếu PowerPoint).

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy màu, giấy A4,…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5 phút)**

**a) Mục tiêu**

HS tái hiện những nét cơ bản về xã hội phương Tây cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX; xác định được tình hình kinh tế, xã hội, chính trị có ảnh hưởng đến sự hình thành một số trường phái mĩ thuật thời kì này.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ cho HS:

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Trình bày những nét cơ bản tình hình xã hội phương Tây cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm tại lớp, trình bày theo thực tế. GV theo dõi, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *+ Về lịch sử đây là giai đoạn có những biến chuyển sâu sắc ở châu Âu với các sự kiện lớn như: Công xã Pa-ri (1871), Chiến tranh thế giới lần thứ I (1914-1918), Cách mạng XHCN tháng Mười Nga (1917).*  *+ Về nghệ thuật, những biến động về chính trị, xã hội đã tác động đến tâm lý con người. Cuộc đấu tranh giữa các khuynh hướng trong triết học, văn học, nghệ thuật…đã diến ra quyết liệt. Riêng trong mỹ thuật, đây cũng là thời kỳ chứng kiến sự ra đời và kế tiếp lẫn nhau giữa các trào lưu nghệ thuật mới.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho 3 - 4 nhóm HS giới thiệu và chia sẻ.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV kết luận:

*Những biến động về chính trị, xã hội đã tác động đến tâm lý con người. Cuộc đấu tranh giữa các khuynh hướng trong triết học, văn học, nghệ thuật…đã diến ra quyết liệt. Riêng trong mỹ thuật, đây cũng là thời kỳ chứng kiến sự ra đời và kế tiếp lẫn nhau giữa các trào lưu nghệ thuật mới. Bài này chúng ta sẽ làm quen với một số trường phái mỹ thuật tiêu biểu của mỹ thuật hiện đại phương Tây như Ấn tượng, Lập thể, Biểu hiện*

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (20 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS biết đến một số trường phái của mĩ thuật phương Tây thời kì hiện đại.

- Thông qua phân tích một số tác giả, tác phẩm, HS biết được đặc điểm tạo hình của một số trường phái mĩ thuật phương Tây thời kì hiện đại.

- HS biết cách khai thác đặc điểm tạo hình trường phái nghệ thuật mình yêu thích trong thực hành, sáng tạo.

**b) Tổ chức thực hiện**

**2.1. Nhiệm vụ 1: Quan sát (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chia lớp thành các nhóm 5 - 6. Giao cho mỗi nhóm tìm hiểu một trường phái mĩ thuật.

|  |
| --- |
| **Nội dung:** Quan sát hình minh họa trang 29, 30 SGK mĩ thuật 8, tìm hiểu đặc điểm tạo hình của một số trường phái mĩ thuật phương Tây thời kì hiện đại trên thế giới qua tác giả, tác phẩm.  *- Các yếu tố tạo hình nét, màu sắc, bố cục,... được thể hiện như thế nào trong tác phẩm?*  *- Các tác phẩm trong cùng một trường phái có sự khác nhau như thế nào?*  *- Hãy tìm hiểu về tác giả, tác phẩm tiêu biểu ở mỗi trường phái nghệ thuật em yêu thích* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, thảo luận, theo nội dung gợi ý.

+ Nhóm1, 2: Tìm hiểu trường phái Ấn tượng.

+ Nhóm 3, 4: Tìm hiểu trường phái Lập thể.

+ Nhóm 5, 6: Tìm hiểu trường phái Biểu hiện.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:** Đặc điểm tạo hình của một số trường phái mĩ thuật phương Tây thời kì hiện đại trên thế giới qua tác giả, tác phẩm.  *- Màu sắc hài hòa, tạo cảm giác chân thực.*  *- Mỗi trường phái theo đuổi phong cách hội họa riêng.*  *+ Trường phái Ấn tượng có bố cục thoáng.*  *+ Trường phái Lập thể đối tượng không được phản ánh ở một góc cố định mà thể hiện nhiều mặt khác nhau, nhiều khía cạnh khác nhau.*  *+ Trường phái Biểu hiện phản ánh thế giới thừ một góc nhìn chủ quan, tạo hiệu ứng cảm xúc nhằm gợi lên tâm trạng hoặc ý tưởng của một cá nhân, nhóm, hoặc thể hiện cảm xúc của chính người họa sĩ theo một trải nghiệm nào đó.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho các nhóm trình bày theo từng nội dung phân công. Các nhóm khác theo dõi, lắng nghe, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- Căn cứ trình bày của HS, GV nhận xét đánh giá sự tham gia của các thành viên trong nhóm.

- GV mở rộng thêm thông tin liên quan đến trường phái nghệ thuật của mỗi nhóm trình bày: tác phẩm tiêu biểu, nghệ sĩ tiêu biểu, thời điểm xuất hiện,…

**2.2. Nhiệm vụ 2: Cách thể hiện (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo nội dung:

|  |
| --- |
| **Nội dung:** Quan sát hình minh họa (tr 31, SGK MT8) thảo luận, tìm hiểu các bước gợi ý khai thác tạo hình của trường phái Lập thể trong thể hiện một SPMT.  *Trình bày các bước gợi ý khai thác tạo hình của trường phái Lập thể trong thể hiện một SPMT?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Sản phẩm:** các bước gợi ý khai thác tạo hình của trường phái Lập thể trong thể hiện một SPMT.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Bước 1: Xây dựng bố cục khái quát  Bước 1: Xây dựng bố cục khái quát | Bước 2: Vẽ phách họa  Bước 2: Vẽ phác hình | Bước 3: Kéo dài các nét trong hình vẽ theo dạng đường thẳng giao cắt nhau tạo thành các ô hình khác nhau  Bước 3: Kéo dài các nét trong hình vẽ theo dạng đường thẳng giao cắt nhau tạo thành các ô hình khác nhau | |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV tổ chức báo cáo, thảo luận:

Cho 1- 2  HS trình bày các bước thể hiện sản phẩm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV gợi ý:

*Các em có thể thực hiện sản phẩm bằng nhiều cách thức, chất liệu khác nhau.*

*+ Về tạo hình:lên ý tưởng và lựa chọn những hình vẽ thể hiện đặc điểm riêng, dấu hiệu đặc trưng của trường phái.*

*+ Màu sắc: tìm hòa sắc chung, có tính đại diện theo một tác phẩm cụ thể trong trường phái nghệ thuật.*

*+ Chủ đề: lựa chọn chủ đề phù hợp với suy nghĩ, khả năng liên tưởng và kĩ năng thực hiện của bản thân.*

- GV kết luận, chốt kiến thức.

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (55 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS lựa chọn và sử dụng được công cụ, vật liệu phù hợp để thực hành, sáng tạo.

- HS thực hiện được một SPMT mô phỏng đặc điểm riêng của trường phái nghệ thuật mình yêu thích.

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của bạn, nhóm.

- Trình bày những cảm nhận trước nhóm, lớp.

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS.

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Mô phỏng một sản phẩm mĩ thuật 2D hoặc 3D để thể hiện theo phong cách một trường phái hiện đại mà em yêu thích* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *Sản phẩm mĩ thuật 2D hoặc 3D: Mô phỏng thể hiện theo phong cách một trường phái hiện đại.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của học sinh tại chỗ.

- GV cho HS trưng bày sản phẩm mĩ thuật đã thể hiện và trả lời các câu hỏi gợi ý sau:

*+ Sản phẩm của bạn vẽ theo phong cách của trường phái nghệ thuật thời kì hiện đại nào trên thế giới?*

*+ Bạn thích tác phẩm của tác giả nào nhất?*

*+ Hãy giới thiệu vẻ đẹp của một trường phái nghệ thuật hiện đại với bạn bè, người thân*

- GV hướng dẫn HS tự đánh giá sản phẩm của mình qua phiếu đánh giá.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm** | **Tự ĐG** |
| Lựa chọn và phối hợp được vật liệu để tạo được hình dáng sáng tạo, phù hợp với sản phẩm | 2 |  |
| Sản phẩm có bố cục cân đối, rõ nội dung, hình ảnh sinh động, đường nét phong phú, màu sắc hài hòa. | 5 |  |
| Sản phẩm có tính sáng tạo, thể hiện rõ phong cách một trường phái nghệ thuật hiện đại | 3 |  |
| **Tổng** | 10 |  |

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV nhận xét, đánh giá sản phẩm và phần giới thiệu sản phẩm của HS.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (10 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS gắn kết được kiến thức đã học với việc tìm hiểu tri thức liên quan.

- Hình thành khả năng tự học liên quan đến môn học.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS như mục **Nội dung**.

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Sưu tầm hình ảnh một sô bức tranh cùng một số trường phái và viết một đoạn văn để phân tích, so sánh sự tương đồng và khác biệt giữa các sản phẩm này.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *Hình ảnh một số bức tranh cùng một số trường phái .*  *Một đoạn văn phân tích, so sánh sự tương đồng và khác biệt giữa các sản phẩm này.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV cho HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà. HS có thể chụp ảnh các bước cơ bản khi thực hiện và hình ảnh SPMT gửi cho GV qua nhóm zalo (hoặc công cụ Padlet) để báo cáo kết quả thực hiện.

- Các nhóm học sinh khác theo dõi, bổ sung ý kiến.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV hướng dẫn HS phân tích theo các gợi ý:

*+ Tạo hình nhân vật (nếu có);*

*+ Bút pháp;*

*+Màu sắc;*

*+ Bố cục;*

*+ Thông điệp (nếu có).*

- GV kết luận và chốt kiến thức bài học.

- Chuẩn bị bài sau: Sưu tầm một số đồ gia dụng có trang trí đẹp.

*Ngày soạn:8/12/2024*

*Tiết theo PPCT: 15,16*

**Chủ đề 4:**

**MĨ THUẬT THẾ GIỚI THỜI KÌ HIỆN ĐẠI (4TIẾT)**

**BÀI 8: NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ ĐỒ GIA DỤNG**

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Khai thác được phong cách tạo hình của một trường phái nghệ thuật thời kì hiện đại trong thiết kế SPMT.

- Thiết kế và trang trí được một sản phẩm đồ gia dụng yêu thích phù hợp với mục đích sử dụng.

**2. Phẩm chất**

Có ý thức, thái độ sống thân thiện với môi trường, tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Một số hình ảnh, vi deo clip giới thiệu một số SPMT ứng dụng (đồ gia dụng) có hình thức trang trí gần hoặc mô phỏng theo phong cách của các trường phái mĩ thuật hiện đại để trình chiếu trên Powerpoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh SPMT của HS để minh họa, phân tích các yếu tố tạo hình thể hiện phong cách tạo hình của một số trường phái mĩ thuật phương Tây hiện đại.

- Một số video clip giới thiệu các bước thực hiện SPMT theo các cách thức thiết kế và trang trí khác nhau để HS quan sát.

**2. Học sinh**

- Sưu tầm hình ảnh, các đồ vật gia dụng có trang trí đẹp.

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy màu, giấy A4,…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5 phút)**

**a) Mục tiêu**

Huy động được những kiến thức thực tế để phục vụ cho học tập và giới thiệu nội dung tìm hiểu trong bài học.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Giáo viên yêu cầu HS thực hiện ở lớp những nhiệm vụ sau:

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *- Trưng bày hình ảnh, đồ vật gia dụng mà em sưu tầm được.*  *- Em hãy chia sẻ về các sản phẩm mà em có.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, trình bày theo thực tế. GV theo dõi, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *- HS trưng bày hình ảnh, đồ vật gia dụng đã sưu tầm được .*  *-.HS chia sẻ về các về các sản phẩm theo hiểu biết cá nhân.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho 2 - 3 HS giới thiệu và chia sẻ.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV kết luận và giới thiệu nội dung bài học.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (20 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS hiểu về vẻ đẹp tạo hình của nghệ thuật trang trí đồ gia dụng qua một SPMT ứng dụng thời kì hiện đại.

- HS biết được tính tượng trưng, tính biểu tượng trong sản phảm thiết kế.

- HS biết cách thiết kế một sản phẩm mĩ thuật đồ gia dụng bằng vật liệu tự chọn.

**2.1. Nhiệm vụ 1: Quan sát (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chia lớp thành các nhóm 5 - 6 HS. Yêu cầu HS thảo luận, tìm hiểu theo nội dung sau.

|  |
| --- |
| **Nội dung:** Quan sát hình ảnh minh hoạ SGK Mĩ thuật 8, trang 33. Tìm hiểu vẻ đẹp đồ gia dụng thời kì hiện đại.  *- Màu sắc trong thiết kế đồ gia dụng dưới đây có biểu tượng như thế nào cho trường phái mĩ thuật*  *- Hình ảnh nào trong những thiết kế này tạo ấn tượng với em? Vì sao?*  *- Em sẽ khai thác vẻ đẹp trong tạo hình của trường phái nào để thiết kế, trang trí sản phẩm mĩ thuật của mình?*  Em sẽ khai thác vẻ đẹp trong tạo hình của trường phái nào để thiết kế, trang trí sản phẩm mĩ thuật của mình? |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, thảo luận theo nội dung gợi ý. GV theo dõi, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:** Tìm hiểu vẻ đẹp đồ gia dụng thời kì hiện đại.  *- Màu sắc trong thiết kế đồ gia dụng dưới đây có màu sắc sặc sỡ*  *- Hình ảnh 2 trong những thiết kế này tạo ấn tượng với em. Vì em thấy họa tiết rất phù hợp với hộp đó và em thấy chúng ta có thể tạo một chiếc lồng đèn với họa tiết này.*  *- Em sẽ khai thác vẻ đẹp trong tạo hình của trường phái ấn tượng để thiết kế, trang trí sản phẩm mĩ thuật của mình vì nó có bố cục thoáng.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho các nhóm trả lời theo tìm hiểu. Các nhóm khác theo dõi, lắng nghe, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- Căn cứ trả lời của HS, GV nhận xét đánh giá sự tham gia của các thành viên trong nhóm.

- GV trình chiếu một số hình ảnh SPMT có liên quan cho HS quan sát thêm.

- GV kết luận, chốt kiến thức.

**2.2. Nhiệm vụ 2: Cách thể hiện (10 phút)**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo nội dung:

|  |
| --- |
| **Nội dung:** Quan sát tranh của họa sĩ các Smit-rot-lup và tìm hiểu các bước gợi ý khai thác tạo hình của trường phái Biểu hiện trong trang trí một chiếc hộp đừng đồ dùng học tập  *Trình bày các bước khai thác tạo hình của trường phái Biểu hiện trong trang trí một chiếc hộp đựng đồ dùng học tập.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp. GV quan sát, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:** các bước gợi ý khai thác tạo hình của trường phái Biểu hiện trong trang trí một chiếc hộp đừng đồ dùng học tập  *- Cách tạo chiếc hộp đựng đồ dùng học tập*  Cách tạo chiếc hộp đựng đồ dùng học tập  *- Cách trang trí nắp hộp đồ dùng học tập theo phong csch của trường phái Biểu hiện*  Cách trang trí nắp hộp đồ dùng học tập theo phong csch của trường phái Biểu hiện |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV tổ chức báo cáo, thảo luận: Cho 1- 2  nhóm HS trình bày các bước thể hiện sản phẩm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV cho HS xem video cip về các cách thiết kế và trang trí các SPMT trên các chất liệu khác nhau để HS tham khảo.

- GV gợi ý:

*+ Loại đồ gia dụng: lựa chọn vật liệu sẵn có và phù hợp kĩ năng thực hiện của bản thân để tạo dáng.*

*+Ý tưởng: lựa chọn những hình vẽ mô phỏng phong cách tạo hình của một trường phái mĩ thuật yêu thích để trang trí.*

*+ Khi lựa chọn tác phẩm mĩ thuật tiêu biểu để mô phỏng, cần chú ý vẻ đẹp trong cách xử lí, kết hợp màu sắc, đường nét, bố cục,…*

- GV kết luận:

*Việc khai thác vẻ đẹp tạo hình của các trường phái mĩ thuật hiện đại vào thiết kế sản phẩm mĩ thuật ứng dụng góp phần đưa nghệ thuật gần gũi hơn với công chúng và cuộc sống tạo nên những sản phẩm hấp dẫn.*

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (55 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS lựa chọn và sử dụng được công cụ, vật liệu phù hợp để thực hành, sáng tạo.

- HS trang trí đượ một SPMT đồ gia dụng đã thiết kế thể hiến sự kết hợp đường nét, màu sắc, bố cục mô phỏng một trường phái nghệ thuật yêu thích.

- Biết cách nhận xét, đánh giá sản phẩm của bạn, nhóm.

- Trình bày những cảm nhận trước lớp, nhóm.

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Thiết kế và trang trí một đồ gia dụng theo trường phái nghệ thuật thời kì hiện đại mà em yêu thích.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân tại lớp, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *SPMT đồ gia dụng được thế kế và trang trí theo trường phái nghệ thuật thời kì hiện đại.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của học sinh tại chỗ.

- GV cho HS trưng bày sản phẩm mĩ thuật đã thể hiện và yêu cầu HS cùng trao đổi chia sẻ theo gợi ý sau:

*+ Em đã lựa chọn và thiết kế đồ gia dụng nào? Mục đích sử dụng là gì?*

*+Bạn đã khai thác vẻ đẹp tạo hình của trường phái nghệ thuật nào trong thiết kế sản phẩm*

*+ Bạn ấn tượng với sản phẩm thiết kế nào? Vì sao?*

*+ Giới thiệu về sản phẩm thiết kế nào? Vì sao?*

*+ Giới thiệu về sản phẩm và ý tưởng trang trí sản phẩm của em cho các bạn. Hãy cho biết sản phẩm thiếu kế của em đã khai thác tượng trương, tính biểu tượng của trường phái nghệ thuật thể hiện trên sản phẩm như thế nào?*

- GV hướng dẫn HS tự đánh giá sản phẩm của mình qua phiếu đánh giá.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm** | **Tự ĐG** |
| Lựa chọn và phối hợp được vật liệu để tạo được hình dáng sáng tạo, phù hợp với sản phẩm | 2 |  |
| Sản phẩm có bố cục cân đối, rõ nội dung, hình ảnh sinh động, đường nét phong phú, màu sắc hài hòa. | 5 |  |
| Sản phẩm có tính sáng tạo, thể hiện rõ phong cách một trường phái nghệ thuật hiện đại | 3 |  |
| **Tổng** | 10 |  |

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV nhận xét, đánh giá sản phẩm và phần giới thiệu sản phẩm của HS.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (10 phút)**

**a) Mục tiêu**

HS củng cố, gắn kết được kiến thức, kĩ năng đã học trong khai thác cách sử dụng màu và bút pháp của trường phái Ấn tượng để trang trí đồ vật yêu thích.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS.

|  |
| --- |
| **Nội dung:**  *Khai thác cách sử dụng màu và bút pháp trong trường phái ấn tượng để trang trí một đồ vật em yêu thích.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân theo nội dung yêu cầu.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *Đồ vật được khai thác cách sử dụng màu và bút pháp trong trường phái ấn tượng để trang trí.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV tổ chức cho HS nêu ý tưởng thể hiện ở lớp. Các nhóm học sinh khác theo dõi, bổ sung ý kiến.

- GV cho HS thực hiện và hoàn thành sản phẩm mĩ thuật ở nhà. HS có thể chụp ảnh các bước cơ bản khi thực hiện và hình ảnh SPMT gửi cho GV qua nhóm zalo (hoặc công cụ Padlet) để báo cáo kết quả thực hiện.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện ở nhà, trong đó lưu ý:

*+ Cách xử lí màu sắc;*

*+ Tạo hình;*

*+ Vị trí trang trí tạo ấn tượng về thị giác;*

*+ Tổng thể của đồ vật sau khi được trang trí.*

- GV kết luận và tổng kết bài học.

- Chuẩn bị bài sau: Kiểm tra cuối học kì 1.

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày soạn:20/12/2024*  *Tiết 17:* |  |

**KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 1**

**Thời lượng kiểm tra: 45 phút**

**I. MỤC TIÊU**

- Để đánh giá kết quả học tập của HS sau khi học xong chương trình học kì 1.

- Thông qua bài kiểm tra để GV và HS kịp thời điều chỉnh quá trình dạy học.

**II. HÌNH THỨC**

- Thực hành kết hợp viết tự luận.

**III. ĐẶC TẢ ĐƠN VỊ KIẾN THỨC, MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung kiểm tra** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** |
| Mĩ thuật ứng dụng | ***Yếu tố và nguyên lí tạo hình***  Lựa chọn, kết hợp:  *Yếu tố tạo hình*  – Chấm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm, không gian.  *Nguyên lí tạo hình*  – Cân bằng, tương phản, lặp lại, nhịp điệu, nhấn mạnh, chuyển động, tỉ lệ, hài hoà.  Thể loại:  Lựa chọn, kết hợp:  – Lí luận và lịch sử mĩ thuật  ***Hoạt động thực hành và thảo luận***  – Thực hành sáng tạo sản phẩm mĩ thuật 3D.  - Sản phẩm thực hành của HS  ***Định hướng chủ đề***  - Văn hoá xã hội. | **Nhận biết:**  Nêu được ý tưởng cải tiến, thiết kế sản phẩm.  **Thông hiểu:**  Xác định được ý tưởng sáng tạo phù hợp với mục đích sử dụng.  **Vận dụng:**  - Sử dụng được màu sắc tự thân của vật liệu để thiết kế, trang trí sản phẩm.  - Phân tích được giá trị thẩm mĩ, công năng, tiện ích của sản phẩm; biết rút kinh nghiệm cho thực hành, sáng tạo.  **Vận dụng cao:**  Phân tích, so sánh được sự tương đồng và khác biệt giữa hai sản phẩm, thiết kế cùng thể loại, mục đích. |

**IV. ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1**

**1. Nội dung đề**

**Câu 1:** Em hãy sử dụng các vật liệu có sẵn để thiết kế và trang trí một đồ vật theo ý thích.

**Câu 2:** Viết một số thông tin giới thiệu về sản phẩm (tên sản phẩm, chất liệu, đường nét, màu sắc thể hiện)

**2. Yêu cầu**

- Hình thức tạo hình: 3D

- Chất liệu: Tự chọn

- Kích thước: Tùy chọn

**V. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI**

|  |
| --- |
| **Phiếu ĐG nội dung KT và hướng dẫn xếp loại theo mức độ ĐG** |
| **1.** Nêu được ý tưởng cải tiến, thiết kế sản phẩm.  .**2.** Xác định được ý tưởng sáng tạo phù hợp với mục đích sử dụng.  **3.** Sử dụng được màu sắc tự thân của vật liệu để thiết kế, trang trí sản phẩm.  **4.** Phân tích được giá trị thẩm mĩ, công năng, tiện ích của sản phẩm; biết rút kinh nghiệm cho thực hành, sáng tạo.  **5.** Phân tích, so sánh được sự tương đồng và khác biệt giữa hai sản phẩm, thiết kế cùng thể loại, mục đích. |
| **Xếp loại:**  **- Chưa đạt:** HS chỉ đạt được tiêu chí 1, tiêu chí 2 hoặc cả 2 tiêu chí 1 và 2 trong 5 tiêu chí.  **- Đạt:** HS đạt được ít nhất 3 tiêu chí (1, 2, 3); 4 tiêu chí (1, 2, 3, 4) hoặc cả 5 tiêu chí. |